

Bản án số: **44/2021/HS-ST**
Ngày 07-12-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TIỀN PHƯỚC, TỈNH QUẢNG NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Tuyên.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Đặng Công Dung,

Ông Hồ Ngọc Tiên.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trịnh Thị Mỹ - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tiên Phước, tỉnh Quảng Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Phước, tỉnh Quảng Nam tham gia phiên tòa: Bà Huỳnh Ngọc Yến Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 12 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tiên Phước, tỉnh Quảng Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 37/2021/TLST-HS ngày 12 tháng 11 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 42/2021/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 11 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. Võ Thị Thu H, tên gọi khác: không có. Sinh ngày 09 tháng 01 năm 1980 tại: huyện T, tỉnh Quảng Nam. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: thôn H, xã T, huyện T, tỉnh Quảng Nam; nghề nghiệp: buôn bán; trình độ học vấn: 4/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam. Con ông Võ Xuân H (chết) và bà Huỳnh Thị Đ (sinh năm 1955). Gia đình có 06 anh em, bị cáo là con thứ nhất.

CH1: Nguyễn Văn T (*đã ly hôn*); có 03 người con, con lớn nhất sinh năm 2002 và con nhỏ nhất sinh năm 2017.

Tiền án, tiền sự: không có.

Bị cáo bị tạm giữ từ 03/02/2021 đến 08/02/2021; hiện đang tại ngoại; có mặt tại phiên tòa.

2. Dương Thủy C, tên gọi khác: không có. Sinh ngày 23 tháng 5 năm 1983 tại: huyện Tiên Phước, tỉnh Quảng Nam. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: khối phố T, thị trấn T, huyện T, tỉnh Quảng Nam; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam. Con ông Dương Sơn T (sinh năm 1956) và bà Võ Thị C (sinh năm 1958). Gia đình có 03 anh em, bị cáo là con thứ nhất.

Vợ: Lê Thị Lộc H (sinh năm 1984), có 01 con sinh năm 2021.

Tiền án, tiền sự: không có;

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ 03/02/2021 đến 09/3/2021; hiện đang tại ngoại; có mặt tại phiên tòa.

3. Dương Việt T, tên gọi khác: không có. Sinh ngày 12 tháng 02 năm 1977 tại: huyện Tiên Phước, tỉnh Quảng Nam. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: thôn 7 (thôn 7B), xã T, huyện T, tỉnh Quảng Nam; nghề nghiệp: lái xe; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam. Con ông Dương Văn X (sinh năm 1951) và bà Trần Thị Đ (sinh năm 1955). Gia đình có 03 anh em, bị cáo là con thứ nhất.

Vợ: Nguyễn Thị L (*đã ly hôn*); có 02 người con, con lớn nhất sinh năm 2007 và con nhỏ nhất sinh năm 2017.

Tiền án: không;

Tiền sự: ngày 02/11/2020, Dương Việt T bị Công an huyện Đông Giang, tỉnh Quảng Nam xử phạt 2.500.000 đồng về hành vi “*Tàng trữ, cất giấu trong người, đồ vật, phương tiện giao thông các loại dao, búa, các công cụ, phương tiện thường dùng trong lao động, sinh hoạt hàng ngày nhằm mục đích gây rối trật tự công cộng, cố ý gây thương tích cho người khác*”; hiện nay bị cáo chưa chấp hành xong Quyết định.

Nhân thân:

- Ngày 14/11/2008, bị Công an thành phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc (Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 37/QĐ-XPHC ngày 14/11/2008).

- Năm 2011, bị xử phạt 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “*Đánh bạc*” (Theo bản án hình sự số 75/2011/HSST ngày 05/7/2011 của Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng).

- Ngày 20/11/2017, bị Công an thị xã Ba Đồn, tỉnh Quảng Bình xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc (Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 04/QĐ-XPHC ngày 20/11/2017).

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 03/02/2021, có mặt tại phiên tòa.

4. Phạm Thị H, tên gọi khác: không có. Sinh ngày 30 tháng 01 năm 1988 tại:

huyện Tiên Phước, tỉnh Quảng Nam. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: thôn 7 (thôn 7B), xã T, huyện T, tỉnh Quảng Nam; nghề nghiệp: buôn bán; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam. Con ông Phạm Ngọc S (sinh năm 1967) và bà Bùi Thị N (sinh năm 1960). Gia đình có 04 anh em, bị cáo là con thứ ba.

Bị cáo có 01 con sinh năm 2010.

Tiền án, tiền sự: không có;

Bị cáo bị tạm giữ từ 03/02/2021 đến 08/02/2021; hiện đang tại ngoại; có mặt tại phiên tòa.

5. Đoàn Ngọc V, tên gọi khác: không có. Sinh ngày 12 tháng 8 năm 1982 tại thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: khối phố B, thị trấn T, huyện T, tỉnh Quảng Nam; nghề nghiệp: lái xe; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam. Con ông Đoàn Ngọc H (đã chết) và bà Trần Thị H (sinh năm 1958). Gia đình có 03 anh em, bị cáo là con thứ ba.

Vợ: Nguyễn Thị Kim C; có 01 con sinh năm 2012.

Tiền án: không;

Tiền sự: Ngày 18/8/2020, Đoàn Ngọc V bị Công an huyện Tiên Phước xử phạt 2.500.000 đồng về hành vi “*Xâm hại đến sức khỏe của người khác*”; bị cáo đã chấp hành xong vào ngày 18/8/2021.

Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

6. Nguyễn Tấn H, tên gọi khác: không có. Sinh ngày 11 tháng 6 năm 1983 tại: huyện Tiên Phước, tỉnh Quảng Nam. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: khối phố B, thị trấn T, huyện T, tỉnh Quảng Nam; nghề nghiệp: kinh doanh; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam. Con ông Nguyễn P (đã chết) và bà Võ Thị H (sinh năm 1944). Gia đình có 07 anh em, bị cáo là con thứ năm.

Vợ: Văn Ngọc H; có 02 người con, con lớn nhất sinh năm 2006, con nhỏ nhất sinh năm 2011.

Tiền án, tiền sự: không;

Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ ngày 02/02/2021, Dương Thủy C, Phạm Thị H, Võ Thị

Thu H, Dương Việt T dẫn theo con gái là Dương Tường A (04 tuổi) đi đến nhà Đoàn Ngọc V để ăn chạp mã theo lời mời của V. Khi đến nhà của V do chưa kịp làm mỗi nhậu nên H1 nói: *“Tau đau không nhậu, chừ có đánh bài chơi xí”*, C nghe vậy liền nói: *“Mấy anh em mình ngồi chờ thôi đánh phỏm xí cho vui”* thì T và H đồng ý tham gia chơi đánh Phỏm thắng thua bằng tiền nhằm mục đích lấy tiền thắng để mua thêm bia và mỗi để nhậu. Sau đó, H1 nhờ V đi mua bài giúp thì V đi mua một lốc bài Tây (gồm 10 bộ bài Tây) đem về. Lúc này, T nói V lấy một cái mền ra trải làm chiếu bạc thì V chỉ cái mền có sẵn trên ghế salon nên T lấy trải trên mặt bàn phòng khách để mọi người cùng tham gia đánh bạc. Khi bắt đầu đánh bạc là khoảng 17 giờ 15 phút cùng ngày, thì những người tham gia chơi đánh bạc thống nhất bỏ tiền ra phía trước (trên chiếu bạc) và chơi đánh bạc khi V làm mỗi nhậu xong hoặc một trong bốn người hết tiền thì nghỉ chơi để tập T lại nhậu. Lúc này C lấy ra số tiền 1.950.000 đồng (Một triệu chín trăm năm mươi nghìn đồng), Hà lấy ra số tiền 1.500.000 đồng (Một triệu năm trăm nghìn đồng), H1 lấy ra số tiền 1.500.000 đồng (Một triệu năm trăm nghìn đồng), T lấy ra số tiền 1.300.000 đồng (Một triệu ba trăm nghìn đồng) để ngay trước cửa bài của mỗi người để sử dụng đánh bạc.

Hình thức chơi như sau: Người chơi dùng một bộ bài tây gồm 52 lá bài để chơi. Mỗi người chơi sẽ được chia 9 lá bài, riêng người đánh đầu tiên được chia 10 lá, các lá còn lại sẽ xếp chồng để giữa chiếu cho mọi người lần lượt bốc và đánh xoay vòng cho đến khi hết bài. Người có 10 lá bài đánh cho người kế bên 01 lá bài, người kế bên có thể “ăn” để tạo “Phỏm” hoặc bốc 01 lá bài trên chiếu, sau đó đánh ra một lá bài cho người kế tiếp. Cứ như thế cho đến hết ván. Ván bài kết thúc khi có người “Ù”, nếu không có ai “Ù” thì hạ “Phỏm” tính điểm. Sau khi ván bài kết thúc, mỗi người sẽ tính điểm của mình bằng cách cộng điểm của các quân bài còn lại trên tay với nhau, ai có số điểm ít nhất là người thắng. Điểm được tính từ 01 đến 13 tương ứng với các lá bài: Lá bài có chữ A là 01 điểm, lá bài có số 2 đến 10 tính theo số trên bài, lá bài có chữ J là 11 điểm, chữ Q là 12 điểm và chữ K là 13 điểm. “Phỏm” là phải có từ 03 lá bài trở lên cùng chất hoặc cùng số, chữ với nhau. “Ù” tròn là một người chơi trên tay đều là “Phỏm”, nếu “Ù” mà còn dư 01 lá bài gọi là “Ù” thường. Nếu người thắng được “ăn” hết số tiền 120.000 đồng (Một trăm hai mươi nghìn đồng), trong đó người chơi về thứ hai thua 20.000 đồng (Hai mươi nghìn đồng), người chơi về thứ ba thua 40.000 đồng (Bốn mươi nghìn đồng), người chơi về thứ tư thua 60.000 đồng (Sáu mươi nghìn đồng). Ai không có phỏm (cháy) thua 80.000 đồng (Tám mươi nghìn đồng); ai không có

quân K thua 80.000 đồng (*Tám mươi nghìn đồng*). Nếu có người “Ù” thường sẽ “ăn” ba người còn lại mỗi người 100.000 đồng (*Một trăm nghìn đồng*) còn “Ù” tròn sẽ ăn mỗi người còn lại 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*). Ngoài ra nếu ai có 04 quân K sẽ “ăn” mỗi người còn lại 160.000 đồng (*Một trăm sáu mươi nghìn đồng*).

Trong quá trình chơi đánh bạc C, H2, H1, T không có tiền lẻ nên H1 hỏi mượn tiền Đoàn Ngọc V thì V lấy trong người ra số tiền 1.050.000 đồng (gồm các tờ tiền mệnh giá nhỏ) bỏ ra ca nhựa để trên chiếu bạc cho những người chơi đánh bạc mượn đổi tiền chung cho nhau. Khi cả nhóm đang chơi đánh bạc thì có Nguyễn Tấn H đến nhà V chơi thì thấy mọi người đang đánh bạc nên đứng xem. Đến khoảng 17 giờ 45 phút cùng ngày, H2 nhờ Nguyễn Tấn H ngồi đánh giúp cho H2 mấy ván bài để H2 đi vệ sinh và cho con của T là cháu Dương Tường A ăn tối thì H3 đồng ý. Lúc này, H3 ngồi vào cửa bài của H2 trực tiếp cầm bài để chơi cùng C, H1 và T. Trong quá trình cầm bài chơi sau mỗi ván, H2 ngồi gần đó chung tiền thắng thua cho những người cùng chơi bằng số tiền H2 đã bỏ ra trước đó, còn H3 không bỏ tiền ra và cũng không trực tiếp chung tiền. Sau khi H3 chơi giúp H2 khoảng 03 đến 04 ván thì H2 tiếp tục chơi đánh bạc còn H3 đứng dậy ra về. Đến khoảng 19 giờ 05 phút cùng ngày, khi C, H2, H1, T đang chơi đánh bạc thì bị lực lượng Công an phát hiện bắt quả tang, tạm giữ tại chiếu bạc số tiền **7.300.000 đồng** (*Bảy triệu ba trăm nghìn đồng*) cùng nhiều tang vật khác có liên quan.

* Quá trình điều tra xác định:

- Võ Thị Thu H mang theo 23.870.000 đồng trên người và lấy 1.500.000 đồng ra đặt dưới cái mền ngay trước vị trí H1 ngồi để đánh bạc. Trong quá trình chơi đánh bạc, H1 có thắng, có thua nhưng đến khi bắt quả tang, Võ Thị Thu H thắng số tiền 600.000 đồng với tổng số tiền để trước vị trí H1 ngồi là 2.100.000 đồng thì bị lực lượng Công an phát hiện tạm giữ. Ngoài ra lực lượng Công an còn tạm giữ số tiền còn lại trên người của H1 là 22.370.000 đồng.

- Dương Thủy C mang theo 6.908.000 đồng trên người và lấy 1.950.000 đồng ra đặt dưới cái mền ngay trước vị trí C ngồi để đánh bạc. Trong quá trình chơi đánh bạc, C có thắng, có thua nhưng đến khi bắt quả tang, C thua hết số tiền 200.000 đồng, còn lại 1.750.000 để dưới cái mền thì bị lực lượng Công an phát hiện tạm giữ. Ngoài ra lực lượng Công an còn tạm giữ số tiền còn lại trên người của C là 4.958.000 đồng.

- Phạm Thị H mang theo 3.000.000 đồng trên người và lấy 1.500.000 đồng ra đặt dưới cái mền ngay trước vị trí H2 ngồi để đánh bạc. Trong quá

trình chơi đánh bạc, H2 có thắng, có thua nhưng đến khi bị bắt quả tang, H2 thắng số tiền 900.000 đồng với tổng số tiền để dưới cái mền là 2.400.000 đồng thì bị lực lượng Công an phát hiện tạm giữ. Ngoài ra lực lượng Công an còn tạm giữ số tiền còn lại ở túi xách của H2 để gần chiếu bạc là 1.500.000 đồng.

- Dương Việt T mang theo 1.300.000 đồng trên người và lấy hết ra đặt trên cái mền ngay trước vị trí T ngồi để đánh bạc. Trong quá trình chơi đánh bạc, T có thắng, có thua nhưng đến khi bắt quả tang, T bị thua hết số tiền nêu trên.

- Đoàn Ngọc V không tham gia đánh bạc, không nhận tiền xâu từ những người chơi, tuy nhiên khi được H1 nhờ đi mua bài để đánh bạc tại nhà V thì V đồng ý và đã đi mua một lốc bài Tây (gồm 10 bộ bài Tây); cho những người đánh bạc mượn mền làm chiếu bạc; quá trình chơi đánh bạc C, H2, H1, T không có tiền lẻ thì V đã lấy tiền cá nhân ra số tiền 1.050.000 đồng, bỏ ra ca nhựa để trên chiếu bạc cho những người chơi đánh bạc đổi tiền, chung cho nhau. Đoàn Ngọc V đã giúp sức cho những người này chơi đánh bạc thắng thua bằng tiền, với số tiền đánh bạc trên chiếu bạc được xác định là 7.300.000 đồng.

- Nguyễn Tấn H khi đến nhà Đoàn Ngọc V thấy C, H1, Hà, T tham gia đánh bạc dưới hình thức đánh phỏm thắng thua bằng tiền. Khi được Hà nhờ đánh giúp thì H3 đồng ý và trực tiếp đánh bạc cùng H1, C, T khoảng 03 đến 04 ván. Do vậy, H3 đã giúp sức cho H2 thực hiện hành vi phạm tội, giúp cho ván bài diễn ra liên tục, không bị gián đoạn.

Tại bản Cáo trạng số: 39/CTr-VKSTP ngày 11 tháng 11 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Phước, tỉnh Quảng Nam đã truy tố các bị cáo về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015 (*Sửa đổi, bổ sung năm 2017*).

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo theo như Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 35, Bộ luật Hình sự năm 2015 (*Sửa đổi, bổ sung năm 2017*) xử phạt bị cáo Võ Thị Thu H 40.000.000 đồng đến 45.000.000 đồng; áp dụng khoản 1 Điều 321, các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 35 Bộ luật Hình sự năm 2015 (*Sửa đổi, bổ sung năm 2017*) xử phạt bị cáo Dương Thủy C từ 35.000.000 đồng đến 40.000.000 đồng; áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 (*Sửa đổi, bổ sung năm 2017*) xử phạt bị cáo Dương Việt T từ 12 đến 15 tháng tù; áp dụng khoản 1 Điều 321, các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 35 Bộ luật Hình sự năm

2015 (*Sửa đổi, bổ sung năm 2017*) xử phạt bị cáo Phạm Thị H từ 30.000.000 đồng đến 35.000.000 đồng; áp dụng khoản 1 Điều 321, các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 35 Bộ luật Hình sự năm 2015 (*Sửa đổi, bổ sung năm 2017*) xử phạt bị cáo Đoàn Ngọc V từ 25.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng; áp dụng khoản 1 Điều 321, các điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 35 Bộ luật Hình sự năm 2015 (*Sửa đổi, bổ sung năm 2017*) xử phạt bị cáo Nguyễn Tấn H từ 20.000.000 đồng đến 25.000.000 đồng.

Về xử lý vật chứng: đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình theo như Cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử: Xét thấy, Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Điều tra viên, Kiểm sát viên. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo Võ Thị Thu H, Dương Thủy C, Dương Việt T, Phạm Thị H khai nhận như sau: vào khoảng 17 giờ ngày 02/02/2021 tại nhà của Đoàn Ngọc V thuộc khối phố Bình Phước, thị trấn Tiên Kỳ, huyện Tiên Phước, tỉnh Quảng Nam, các bị cáo Võ Thị Thu H, Dương Thủy C, Dương Việt T, Phạm Thị H đã cùng tham gia chơi đánh bạc bằng hình thức “*Phỏm*” 9 lá, được thua bằng tiền. Khi bị bắt quả tang thì số tiền thu trên chiếu bạc là **7.300.000 đồng** (*Bảy triệu ba trăm nghìn đồng*) Trong đó số tiền các bị cáo dùng để đánh bạc cụ thể như sau: Võ Thị Thu H là 1.500.000 đồng; Dương Thủy C là 1.950.000 đồng; Phạm Thị H là 1.500.000 đồng và Dương Việt T là 1.300.000 đồng. Ngoài ra còn có số tiền 1.050.000 đồng mà Đoàn Ngọc V đưa cho các bị cáo đổi tiền để đánh bạc.

Bị cáo Đoàn Ngọc V khai nhận: Cùng thời gian nêu trên, tại nhà của mình, bị cáo đã để cho các bị cáo khác thực hiện hành vi đánh bạc; bị cáo là người đi mua bài giúp, để cho các bị cáo khác sử dụng mền của bị cáo làm chiếu bạc và có đưa số tiền 1.050.000 đồng bỏ vào ca nhựa cho các bị cáo đổi tiền

đánh bạc.

Còn bị cáo Nguyễn Tấn H khai nhận: ngày 02/02/2021, bị cáo đến nhà Vĩnh chơi thì thấy mọi người đang đánh bạc nên đứng xem. Đến khoảng 17 giờ 45 phút cùng ngày, bị cáo có đánh giúp cho bị cáo H 3 đến 4 ván bài để đi vệ sinh và cho con của bị cáo T ăn tối. Khi bị cáo chơi bài, Hà ngồi gần đó chung tiền thắng thua cho những người cùng chơi bằng số tiền Hà đã bỏ ra trước đó, còn Hưng không bỏ tiền ra và cũng không trực tiếp chung tiền.

[3] Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo trong quá trình điều tra cũng như phù hợp với các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử xét thấy có đủ cơ sở để khẳng định hành vi như đã nêu ở trên của các bị cáo phạm tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015 (*Sửa đổi, bổ sung năm 2017*).

[4]. Vì vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Cáo trạng đã truy tố và luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Phước, tỉnh Quảng Nam tại phiên tòa là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[5] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội và trách nhiệm của các bị cáo thì thấy: Mọi hành vi đánh bạc được thực hiện dưới bất kỳ hình thức nào với mục đích được thua bằng tiền hay hiện vật mà không được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cho phép đều bị xem là hành vi trái pháp luật và bị nghiêm cấm. Các bị cáo có đầy đủ khả năng nhận thức được điều này nhưng vẫn bất chấp pháp luật, cố ý thực hiện hành vi đánh bạc nhằm thu lợi bất chính. Hành vi của các bị cáo xâm phạm đến trật tự công cộng, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự và góp phần làm gia tăng tệ nạn xã hội cũng như các loại tội phạm trên địa bàn huyện Tiên Phước, tác động tiêu cực đến đời sống xã hội.

Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, các bị cáo đều cùng thống nhất thực hiện hành vi phạm tội, không có người đứng ra tổ chức, hay có sự phân công, chuẩn bị từ trước. Xét vai trò thực hiện hành vi của các bị cáo thì thấy bị cáo Võ Thị Thu H là người rủ rê, khởi xướng đồng thời cũng là người thực hiện hành vi đánh bạc trái phép. Còn các bị cáo Dương Thủy C, Dương Việt T và Phạm Thị H đều là người thực hiện hành vi đánh bạc trái phép. Đối với bị cáo V, mặc dù không trực tiếp tham gia đánh bạc, không nhận tiền xâu từ những người chơi, nhưng đã để cho các bị cáo đánh bạc tại nhà, đi mua bài; cho những người đánh bạc mượn mền làm chiếu bạc; quá trình chơi đánh bạc C, H2, H1, T không có tiền lẻ thì bị cáo đã lấy tiền cá nhân ra số tiền 1.050.000 đồng, bỏ ra ca nhựa để trên chiếu bạc cho những người chơi đánh bạc đổi tiền, chung cho nhau. Như vậy, bị cáo V đã giúp sức cho những người này chơi đánh bạc thắng thua bằng tiền. Đối với bị cáo Nguyễn Tấn H, khi đến nhà bị cáo V thấy các bị cáo C, H1, H2, T tham gia đánh bạc dưới hình thức đánh phỏm thắng thua bằng tiền. Khi được bị cáo H nhờ đánh giúp thì bị cáo

H đồng ý và trực tiếp đánh bạc cùng các bị cáo H, C, T khoảng 03 đến 04 ván. Do vậy, bị cáo H đã giúp sức cho bị cáo H thực hiện hành vi phạm tội, giúp cho ván bài diễn ra liên tục, không bị gián đoạn.

[6] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của các bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy:

Các bị cáo đều không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Đối với các bị cáo Dương Thủy C; Phạm Thị H, Đoàn Ngọc V và Nguyễn Tấn H phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; trong quá trình điều tra, truy tố, và tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (*Sửa đổi, bổ sung năm 2017*).

Đối với bị cáo Võ Thị Thu H, trong quá trình điều tra, truy tố, và tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự “*Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải*” quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (*Sửa đổi, bổ sung năm 2017*).

Riêng đối với bị cáo Dương Việt T, mặc dù đã bị xử phạt vi phạm hành chính và bị kết án về hành vi “*Đánh bạc*” nhưng vẫn tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội đã thể hiện thái độ không ăn năn hối cải nhưng trong quá trình điều tra bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự “*người phạm tội thành khẩn khai báo*” theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (*Sửa đổi, bổ sung năm 2017*).

Ngoài ra, các bị cáo Phạm Thị H, Võ Thị Thu H, Dương Thủy C, Đoàn Ngọc V có hoàn cảnh gia đình khó khăn, là lao động chính trong nhà; Dương Thủy C có ông ngoại là liệt sĩ; Võ Thị Thu H có bà nội là liệt sĩ, mẹ ruột là người có công với cách mạng được chính quyền địa phương xác nhận; Dương Việt T có ông nội là liệt sĩ, cha ruột được nhà nước tặng Bằng khen, Huân chương lao động. Do vậy, Phạm Thị H, Võ Thị Thu H, Dương Thủy C, Đoàn Ngọc V và Dương Việt T được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (*Sửa đổi, bổ sung năm 2017*).

Các bị cáo Phạm Thị H, Nguyễn Tấn H, Dương Thủy C có nhân thân tốt. Các bị cáo Võ Thị Thu H, Đoàn Ngọc V, Dương Việt T có nhân thân không tốt, riêng bị cáo Dương Việt T đã bị xử phạt vi phạm hành chính và đã bị kết án về hành vi “*Đánh bạc*” nhưng vẫn tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội. Do

đó, cần xử lý nghiêm theo mức độ phạm tội của bị cáo nhằm để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[7] Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của các bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy: Đối với bị cáo Dương Việt T, bản thân bị cáo đã bị Tòa án xét xử về tội “*Đánh bạc*” cũng như xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc, bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng, rèn luyện bản thân mà lại tiếp tục phạm tội “*Đánh bạc*” thêm một lần nữa. Điều đó cho thấy sự xem thường pháp luật của bị cáo và việc xử phạt bằng hình phạt tiền là chưa đủ sức răn đe, giáo dục đối với bị cáo. Do vậy, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian để bị cáo có điều kiện được giáo dục, cải tạo thành người tốt; đồng thời, cũng nhằm để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Đối với các bị cáo Võ Thị Thu H, Dương Thủy C, Phạm Thị H, Nguyễn Tấn H và Đoàn Ngọc V; có nhiều tình tiết giảm nhẹ, không có tình tiết tăng nặng và việc không xử phạt tù đối với các bị cáo cũng không gây nguy hiểm cho xã hội. Do đó, chỉ cần xử phạt tiền đối với các bị cáo cũng đảm bảo được việc răn đe, giáo dục và không ảnh hưởng xấu đến tình hình đấu tranh phòng, chống tội phạm hiện nay.

[8]. Về xử lý vật chứng:

Đối với số tiền 7.300.000 đồng (*Bảy triệu ba trăm nghìn đồng*) thu giữ tại chiếu bạc và trong ca nhựa, xét thấy đây là tiền các bị cáo đã dùng vào việc đánh bạc nên cần tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước.

Số tiền 28.828.000 đồng (*Hai mươi tám triệu tám trăm hai mươi tám nghìn đồng*). Trong đó tạm giữ trên người của Võ Thị Thu H số tiền 22.370.000 đồng (*Hai mươi hai triệu ba trăm bảy mươi nghìn đồng*), tạm giữ trên người Dương Thủy C số tiền 4.958.000 đồng (*Bốn triệu chín trăm năm mươi tám nghìn đồng*); tạm giữ khu vực gần chiếu bạc là tiền của Phạm Thị H số tiền 1.500.000 đồng (*Một triệu năm trăm nghìn đồng*). Xét thấy, qua quá trình điều tra và tại phiên tòa không chứng minh được các bị cáo dùng số tiền trên vào việc đánh bạc, nên trả lại cho các bị cáo, nhưng tiếp tục quy trữ để đảm bảo cho việc thi hành án.

Đối với các vật chứng: 154 (*Một trăm năm mươi bốn*) lá bài tây, đã qua sử dụng; 08 (*tám*) bộ bài tây, chưa qua sử dụng; 01 chiếc ca nhựa, không màu, đã qua sử dụng; 01 chiếc mền bằng vải, màu H1, xét thấy những vật chứng nêu là công cụ, phương tiện để các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội, đồng thời những vật chứng này không có giá trị, không sử dụng được nên tịch thu và tiêu hủy.

Những vật chứng Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tiên Phước đã xử lý bằng hình thức trao trả cho chủ sở hữu bao gồm: Một xe mô tô

nhãn hiệu Honda Air Blade, màu đen, biển kiểm soát 92M1- 108.55, xe cũ đã qua sử dụng của Võ Thị Thu H; Một xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Atila, màu đỏ, biển kiểm soát 92M1-085.17, xe đã qua sử dụng của Phạm Thị H; Một xe mô tô nhãn hiệu Honda SH-Mode, màu đen, biển kiểm soát 92M1-133.05, xe đã qua sử dụng của Dương Thủy C. Qua quá trình điều tra và tại phiên tòa xác định những vật chứng nêu trên các bị cáo không sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội do vậy Cơ quan CSĐT Công an huyện Tiên Phước đã trao trả cho chủ sở hữu là phù hợp.

[9]. Về án phí: Các bị cáo Võ Thị Thu H, Dương Thủy C, Dương Việt T, Phạm Thị H, Đoàn Ngọc V và Nguyễn Tấn H mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa XIV.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố các bị cáo Võ Thị Thu H, Dương Thủy C, Dương Việt T, Phạm Thị H, Đoàn Ngọc V và Nguyễn Tấn H phạm tội "Đánh bạc".

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 35 Bộ luật Hình sự năm 2015 (*Sửa đổi, bổ sung năm 2017*): xử phạt bị cáo Võ Thị Thu H số tiền 40.000.000 đồng (*Bốn mươi triệu đồng y*).

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 35 Bộ luật Hình sự năm 2015 (*Sửa đổi, bổ sung năm 2017*): xử phạt bị cáo Dương Thủy C số tiền 35.000.000 đồng (*Ba mươi lăm triệu đồng y*).

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 (*Sửa đổi, bổ sung năm 2017*): xử phạt bị cáo Dương Việt T 12 (*Mười hai*) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 03/02/2021).

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321, các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 35 Bộ luật Hình sự năm 2015 (*Sửa đổi, bổ sung năm 2017*): xử phạt bị cáo Phạm Thị H số tiền 30.000.000 đồng (*Ba mươi triệu đồng y*).

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321, các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 35 Bộ luật Hình sự năm 2015 (*Sửa đổi, bổ sung năm 2017*): xử phạt bị cáo Đoàn Ngọc V số tiền 25.000.000 đồng (*Hai mươi lăm triệu đồng y*).

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321, các điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 35 Bộ luật Hình sự năm 2015 (*Sửa đổi, bổ sung năm 2017*): xử phạt bị cáo Nguyễn Tấn H số tiền 20.000.000 đồng (*Hai mươi triệu đồng y*).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật cho đến khi thi hành án xong toàn bộ số tiền xử phạt, hàng tháng, các bị cáo Võ Thị Thu H, Dương Thủy C,

Phạm Thị H, Đoàn Ngọc V, Nguyễn Tấn H còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, xử:

Trả cho bị cáo Võ Thị Thu H số tiền 22.370.000 đồng (*Hai mươi hai triệu ba trăm bảy mươi nghìn đồng*) nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo cho việc thi hành án.

Trả cho bị cáo Dương Thủy C số tiền 4.958.000 đồng (*Bốn triệu chín trăm năm mươi tám nghìn đồng*) nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo cho việc thi hành án.

Trả cho bị cáo Phạm Thị H số tiền 1.500.000 đồng (*Một triệu năm trăm nghìn đồng*) nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo cho việc thi hành án.

Tịch thu, nộp vào ngân sách Nhà nước số tiền 7.300.000 đồng (*Bảy triệu ba trăm nghìn đồng*).

Tịch thu tiêu hủy: 154 (*Một trăm năm mươi bốn*) lá bài tây, đã qua sử dụng; 08 (*tám*) bộ bài tây, chưa qua sử dụng; 01 chiếc ca nhựa, không màu, đã qua sử dụng; 01 chiếc mền bằng vải, màu H1.

(Các vật chứng này hiện nay đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tiên Phước theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 31/5/2021 và toàn bộ số tiền nêu trên hiện nay có trong tài khoản số 3949.0.9043903.000000 của Công an huyện Tiên Phước theo “ủy nhiệm chi” lập ngày 31/5/2021).

- Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ vào Điều a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa XIV, xử: các bị cáo Võ Thị Thu H, Dương Thủy C, Dương Việt T, Phạm Thị H, Đoàn Ngọc V và Nguyễn Tấn H; mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (*Hai trăm nghìn*) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (07/12/2021).

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Nam,
- VKSND tỉnh Quảng Nam,
- Cơ quan CSĐT CA h.Tiên Phước,
- VKSND h.Tiên Phước,
- Chi cục THADS h.Tiên Phước,
- Phòng PV 06 CA Q.Nam,
- Phòng HSNV Sở tư pháp Q Nam,
- Người tham gia TT,
- Lưu hồ sơ vụ án,
- Lưu án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)5

Nguyễn Thị Thanh Tuyên

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Nam;
- VKSND tỉnh Quảng Nam;
- VKSND huyện Tiên Phước;
- Cơ quan CSĐT Công an huyện Tiên Phước;
- Cơ quan T.H.A HS Công an H. Tiên Phước;
- Chi cục T.H.A dân sự huyện Tiên Phước;
- Bị cáo, người liên quan;
- Lưu HS, án văn, T.H.A.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thanh Tuyên

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

